

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày 14 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Văn Bé;

Bà Nguyễn Thị Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hoàng K, sinh năm 1999; nơi sinh: thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp Đại Bái, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng T và bà Đinh Thị S; chưa có vợ con.

Tiền án: không,

Tiền sự: không.

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung cha mẹ, đi học đến hết lớp 12, lớn lên sinh sống bằng nghề làm thuê.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 02/5/2020 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lại Văn G, Luật sư Công ty luật T thuộc Đoàn Luật sư An Giang bào chữa cho Lê Hoàng K; có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Võ Thái D, sinh ngày 07/8/2003; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1) Nguyễn Trường G, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt;

2) Nguyễn Trung Kiên E, sinh năm 2001; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

3) Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt;

4) Trần Văn Q, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt;

5) Phạm Thành H, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt;

6) Phan Thành H, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

7) Nguyễn Hữu T, sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; có mặt;

8) Nguyễn Văn Bảo X, sinh năm 2003; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

9) Phan Thành Q, sinh năm 2002; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

10) Nguyễn Thanh C, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt;

11) Nguyễn Hữu S, sinh năm 2001; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt;

12) Nguyễn Minh T, sinh năm 2000; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

13) Nguyễn Ngọc S, sinh năm 2001; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

14) Nguyễn Trung N, sinh năm 1992; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

15) Nguyễn Hữu T, sinh năm 1980; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

16) Nguyễn Minh T, sinh năm 2000; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

17) Trần Minh T, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt;

18) Lê Thị N, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

- 1) Cao Nguyễn Phước T, sinh năm 1997;
- 2) Nguyễn Văn P, sinh năm 1994;
- 3) Trần Phú C, sinh năm 1996;
- 4) Lê Phước T, sinh năm 1994;
- 5) Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 2000;
- 6) Nguyễn Thị Mai T, sinh năm 1999;
- 7) Trần Thị M, sinh năm 1962;
- 8) Phạm Thành D, sinh năm 1978;
- 9) Nguyễn Thị V, sinh năm 1997;
- 10) Phạm Thị Hoa D, sinh năm 1984;
- 11) Nguyễn Thị P, sinh năm 1975.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/5/2020, Lê Hoàng K cùng Nguyễn Hoàng T, Trần Văn Q, Nguyễn Văn P, Phạm Thành H, Phan Thành H, Nguyễn Hữu T, Trần Phú C, Trần Minh T, Cao Nguyễn Phước T, Lê Phước T, Nguyễn Thị Mai T, Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Ngân G và N, Th, M, S đến quán nước giải khát của Lê Thị N tại ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang mua xoài và T mượn 01 cây dao Thái Lan của N, rồi thuê Phan Thanh D (chồng của N) điều khiển ghe đến khu vực bến sông thuộc ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang, để tắm và ăn uống. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Trung Kiên E, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh T, Phan Thanh Q, Trần Thanh L đến tắm sông cách nhóm K khoảng 30 mét, thì nghe nhóm K nói “mấy thằng mày ở đâu”, T trả lời “mấy thằng này ở Sóc Chét”, Q nói “mình đông hơn mà sợ gì”, nên Kiên E gọi điện thoại kêu Nguyễn Trường G đến để đánh nhau với nhóm K; G kêu Huỳnh Hữu S cùng với Huỳnh Ngọc S, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thanh C đến quán nước của N gặp Kiên E. Khoảng 17 giờ cùng ngày, cả hai nhóm nghỉ tắm về đến quán nước của N, Kiên E nói với G “hồi nãy có thằng đó nó kên em”. Lúc này, G, Kiên E, S, Q, T, C, L xông đến đánh Q, thì được mọi người can ngăn. Q, T đi vào lấy xe mô tô ra về, thì G, Kiên E, T, L, S, C tiếp tục xông đến đánh Q; T dùng nón bảo hiểm cầm trên tay phải đánh 01 cái trúng vào mày phải của G, làm rách da chảy máu, G bỏ chạy vào quán nước của N và gọi điện thoại cho Lê Trung N biết sự việc, rồi G lấy vỏ chai thủy tinh (loại chai sữa đậu nành) cầm

trên tay phải chạy ra đánh 01 cái trứng vào vùng đầu của T, thì được mọi người can ngăn. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở T; G điều khiển xe mô tô cầm đoạn cây gỗ dài khoảng 01 mét rượt theo, đánh trúng 01 cái vào vùng đầu của H, H đưa tay phải lên đỡ, làm đoạn cây gỗ gãy đôi; G tiếp tục cầm đoạn cây gỗ bị gãy đánh trúng nhiều cái vào vùng đầu của T, thì được mọi người can ngăn. Sau khi đánh T, G điều khiển xe quay về quán nước của N, thì gặp P điều khiển xe mô tô chở K cầm thùng bia (bên trong có bia, thức ăn và cây dao Thái Lan) chạy về hướng ngã ba Tam Hiệp, nên G điện thoại cho Nguyễn Hữu T biết sự việc đánh nhau và Tỏi nói cho Võ Thái D, Nguyễn Văn Bảo X biết, ra đứng chặn đường để đánh nhóm K. Cùng lúc, Phúc điều khiển xe mô tô chở K đến, do đường hẹp và có xe ô tô loại 16 chỗ chạy ngược chiều, nên xe mô tô của P, K bị ngã, làm rớt thùng bia xuống đường, cây dao Thái Lan văng ra ngoài, thì D dùng tay, X dùng ghế nhựa chạy đến đánh K. Lúc này, K nhìn thấy cây dao Thái Lan nằm trên đường, nên nhặt cây dao Thái Lan cầm trên tay phải đâm 01 cái trứng vào vùng ngực của D, rồi cầm cây dao bỏ chạy vào nhà Trần Thị M trốn. Sau đó, K đến Công an xã Long Kiến đầu thú. Riêng, D bị thương tích vùng ngực bất tỉnh được G và H đưa đến bệnh viện đa khoa Trung tâm An Giang cấp cứu, điều trị, đến ngày 11/5/2020 ra viện.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 260/20/TgT ngày 19/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, đối với Lê Hoàng K: Ứng đồ vai trái không tồn tại; Ứng đồ vùng lưng trái không tồn tại; sây sát vùng hông lưng phải không tồn tại; Sẹo mu bàn tay phải kích thước (1,5 x 0,3)cm, bờ không đều; Sẹo mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân phải kích thước (3,5 x 0,3)cm, phẳng, sậm màu, bờ không đều. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%. Kết luận khác: Thương tích do vật tày gây nên.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 261/20/TgT ngày 19/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, đối với Nguyễn Hoàng T: Sẹo đỉnh trái hình chữ Y kích thước (1,5 x 0,5)cm, (1,2 x 0,3)cm, bờ không đều, nhám nhở 01%; bầm máu vùng mí mắt trái không tồn tại; xuất huyết kết mạc phải, xuất huyết kết mạc trái không tồn tại; Sẹo sống mũi kích thước (1,3 x 0,2)cm, bờ nhám nhở, hình vòng cung 01%; gãy xương mũi chính điều trị bảo tồn 07%; bầm mũi không tồn tại; thủng nhĩ trái nghe kém nhẹ 03%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 12%. Kết luận khác: Thương tích do vật tày gây nên.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 269/20/TgT ngày 30/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, đối với Nguyễn Trường G: Sẹo cung mày phải kích thước (0,2 x 0,3)cm, hồng nhạt, bờ nhám nhở. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%. Kết luận khác: Thương tích do vật tày gây nên.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 189/20/TgT ngày 19/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, đối với Võ Thái D: Sẹo ngực phải kích thước 17,5 x 0,4cm, nằm ngang, bờ sắc gọn, hồng, lồi; Sẹo tạo thành từ phần mở

rộng phẫu thuật và vết thương thấu ngực, đứt động mạch liên sườn ngay vết đâm, rách màng ngoài tim, rách thùy giữa phổi phải, rách thùy dưới phổi phải. Đã phẫu thuật khâu động mạch liên sườn cầm máu, khâu màng ngoài tim, khâu phổi rách, dẫn lưu. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24%. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSCM ngày 13 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Lê Hoàng K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng K thừa nhận thực hiện hành vi cố ý gây thương tích như Cáo trạng truy tố, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Lê Hoàng K về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: bị cáo Lê Hoàng K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích; Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao và nón bảo hiểm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng K là ông Lại Văn G có lời bào chữa cho bị cáo: Về tội danh Viện kiểm sát đề nghị không có ý kiến tranh luận; bị cáo gây thương tích cho người bị hại là do phản kháng lại khi bị đánh, có một phần lỗi của người bị hại để xem xét giảm nhẹ; bị cáo đang sống với bà ngoại, bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, đã bồi thường khắc phục hậu quả được người bị hại có đơn bãi nại cho nên đề nghị áp dụng chuyển khung hình phạt và xử phạt mức thấp nhất. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án là 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã

thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, thể hiện: Lê Hoàng K đã dùng dao là phương tiện nguy hiểm thực hiện gây thương tích cho ông Võ Thái D. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như đã viện dẫn ở trên. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng hành vi của bị cáo nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ nhận thức, lẽ ra phải chấp hành đúng quy định của pháp luật, phải biết kiềm chế bản thân, trái lại bị cáo tỏ ra hung hăng, dùng dao “phương tiện nguy hiểm” để gây thương tích cho người khác, cho thấy hành vi của bị cáo là cố ý phạm tội và rất nguy hiểm. Hành vi đó cần phải nghiêm trị để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật và tính mạng, sức khỏe của người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, đã đầu thú với cơ quan công an, thực hiện hành vi gây thương tích trong khi có một phần lỗi của người bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo cùng Trần Minh T là bạn của bị cáo đã bồi thường cho bị hại Võ Thái D số tiền 10.000.000đồng tiền chi phí điều trị thương tích, được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Luật sư đề nghị Tòa án xem xét tình tiết bị cáo gây thương tích cho người bị hại là do phản kháng lại khi bị đánh, bị cáo đang sống với bà ngoại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt; đối với đề nghị của Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án là 01 năm tù là không tương xứng với mức độ và hành vi bị cáo đã gây ra.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 nón bảo hiểm màu đỏ-đen có chữ “Dr. Thanh TRÀ THANH NHIỆT” là vật mà Nguyễn Hoàng T gây thương tích cho Nguyễn Trường G, Nguyễn Hoàng T yêu cầu tiêu hủy; đối với 01 cây dao Thái Lan dài 26,5cm (lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 15cm, cán dao bằng nhựa màu xanh-trắng dài 11,5cm) là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và là vật không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về dân sự:

[6.1] Người liên quan Trần Minh T là bạn của bị cáo đã bồi thường cho bị hại Võ Thái D số tiền 10.000.000đồng, không yêu cầu bị cáo trả lại nên không xét đến;

[6.2] Trong quá trình điều tra, người bị hại Võ Thái D được bồi thường số tiền 10.000.000đồng, yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000đồng. Tại phiên tòa, người bị hại Võ Thái D rút lại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xét.

[7] Đối với các hành vi khác

[7.1] Nguyễn Trung Kiên E là người gọi điện thoại kêu Nguyễn Trường G đến dùng chai thủy tinh, đoạn cây gỗ là hung khí nguy hiểm, đánh vào vùng đầu Nguyễn Hoàng T làm chấn động thủng nhĩ trái, với tỷ lệ thương tật 04%, T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với G, Kiên E và T có hành vi dùng nón bảo hiểm, là hung khí nguy hiểm đánh vào mày phải của Giang gây thương tích, với tỷ lệ thương tật 01%, G có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với T, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới ra quyết định khởi tố bị can đối với G, T, Kiên E về tội “cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngày 24/9/2020, T, G có đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can đối với G, T, Kiên E và chuyển xử lý hành chính. Riêng, T bị thương tích sống mũi 0,1% và gãy xương mũi chính 07%, do chưa xác định được ai gây ra, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới, tiếp tục điều tra xử lý sau.

[7.2] Lê Hoàng K bị Võ Thái D, Nguyễn Văn Bảo X dùng tay, ghế nhựa đánh gây thương tích 02%, nhưng K không yêu cầu xử lý hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới, chuyển xử lý hành chính.

[7.3] Trần Văn Q, Phạm Thành H, Phan Thành H, Nguyễn Hữu T bị nhóm G đánh nhưng thương tích không đáng kể, đã từ chối giám định, không yêu cầu xử lý.

[7.4] Phạm Thành Q, Trần Thanh L, Nguyễn Minh T, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Hữu S, Huỳnh Ngọc S, Nguyễn Thanh H có hành vi tham gia đánh nhau nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới, chuyển xử lý hành chính.

[7.5] Lê Trung N, Nguyễn Hữu T có lời nói xúi giục người khác đánh nhau, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới, chuyển xử lý hành chính.

[8] Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng K phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng K 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 02/5/2020 (ngày hai tháng năm năm hai nghìn không trăm hai mươi).

2. Về dân sự: Người liên quan Trần Minh T là bạn của bị cáo đã bồi thường cho bị hại Võ Thái D số tiền 10.000.000đồng, không yêu cầu bị cáo trả lại nên không xét đến.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu huỷ 01 cây dao Thái Lan dài 26,5cm (lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 15cm, cán dao bằng nhựa màu xanh-trắng dài 11,5cm), 01 nón bảo hiểm màu đỏ-đen có chữ “Dr. Thanh TRÀ THANH NHIỆT” (Hiện vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/12/2020).

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Lê Hoàng K phải chịu 200.000đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan Điều tra;
- Nhà Tạm giữ;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thanh Hùng